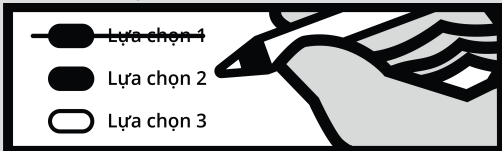


Hướng dẫn Cách bỏ phiếu  Với mỗi câu hỏi, hãy tô kín <i>một</i> hình bầu dục kế bên lựa chọn của quý vị. Nếu quý vị tô nhiều hơn một hình bầu dục, phiếu bầu của quý vị sẽ không được tính. Cách thay đổi lựa chọn  Để thay đổi lựa chọn, gạch ngang qua toàn bộ lựa chọn mà quý vị muốn thay đổi. Nếu quý vị muốn đưa ra một lựa chọn mới, hãy tô kín một hình bầu dục khác. Ứng cử viên không có tên trong lá phiếu Để thêm tên của một ứng cử viên mới, tô kín hình bầu dục kế bên dòng dành cho ứng cử viên không có tên trong lá phiếu và viết tên của ứng cử viên trên dòng đó.	Bắt đầu bỏ phiếu ở đây ↓ Tiểu bang Dự luật Tiên khởi trình đến Người dân Dự luật Tiên khởi Số IP26-645 Dự luật Tiên khởi Số IP26-645 liên quan đến các loại thuế của cấp tiểu bang và địa phương. Dự luật này sẽ bãi bỏ mức thuế suất 9.9% đối với thu nhập cá nhân hàng năm trên \$1,000,000; cấm áp dụng các loại thuế được tính dựa trên thu nhập của cá nhân và các loại thuế đánh vào thu nhập của cá nhân hoặc việc nhận thu nhập của cá nhân; và định nghĩa thuật ngữ “thu nhập”. Dự luật này sẽ làm giảm nguồn kinh phí dành cho giáo dục công lập từ mẫu giáo đến lớp 12, giáo dục đại học (bao gồm các trường đại học và cao đẳng cộng đồng) và các dịch vụ an sinh xã hội (chủ yếu là chăm sóc y tế). Có nên ban hành dự luật này thành luật không? ☐ Có ☐ Không	Dự luật Tiên khởi trình đến Cơ quan Lập pháp Dự luật Tiên khởi Số IL26-001 Dự luật Tiên khởi Số IL26-001 liên quan đến quyền của phụ huynh đối với con của họ trong trường công lập. Dự luật này sẽ bãi bỏ các tu chính đối với một đạo luật liệt kê một số quyền nhất định của phụ huynh và người giám hộ của trẻ em học tại trường công lập, đồng thời khôi phục lại luật này theo đúng nguyên bản ban đầu như đã được ban hành theo Dự luật Tiên khởi gửi đến Cơ quan Lập pháp số 2081. Có nên ban hành dự luật này thành luật không? ☐ Có ☐ Không Tiếp tục bỏ phiếu ở mặt sau 1 của 12 ➔
--	--	--

LƯU Ý: Mỗi ứng cử viên tranh cử cho chức vụ theo đảng có thể tuyên bố lựa chọn đảng chính trị mà ứng cử viên đó ưa thích. Việc lựa chọn đảng chính trị của ứng cử viên không ngụ ý rằng ứng cử viên đó được đảng chính trị đó đề cử hoặc xác nhận, cũng không có nghĩa là đảng chính trị đó phê chuẩn hoặc có liên kết với ứng cử viên đó.

Tiểu bang

Khu vực Lập pháp Số 30
Thượng nghị sĩ Tiểu bang
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Claire Wilson**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐ **Michael Rutland**
(Theo Đảng Cộng hòa)
- ☐

Khu vực Lập pháp Số 30
Dân biểu Vị trí Số 1
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Jamila E. Taylor**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐ **Tiffany Bowyer**
(Theo Đảng Cộng hòa)
- ☐

Khu vực Lập pháp Số 30
Dân biểu Vị trí Số 2
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Kristine Reeves**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐ **Paul McDaniel**
(Theo Đảng Độc lập)
- ☐

Khu vực Lập pháp Số 31
Thượng nghị sĩ Tiểu bang
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Phil Fortunato**
(Theo Đảng Cộng hòa)
- ☐ **Tamara Stramel**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐

Khu vực Lập pháp Số 31
Dân biểu Vị trí Số 1
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Drew Stokesbary**
(Theo Đảng Cộng hòa)
- ☐ **Stephen Szczurko-Walton**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐

Tiểu bang

Khu vực Lập pháp Số 31
Dân biểu Vị trí Số 2
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Joshua Penner**
(Theo Đảng Cộng hòa)
- ☐ **John Bielka**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐

Khu vực Lập pháp Số 32
Thượng nghị sĩ Tiểu bang
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Cindy Ryu**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐ **Jesse Salomon**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐

Khu vực Lập pháp Số 32
Dân biểu Vị trí Số 1
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Keith Scully**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐ **Danica Noble**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐

Khu vực Lập pháp Số 32
Dân biểu Vị trí Số 2
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Lauren Davis**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐ **Imraan Siddiqi**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐

Khu vực Lập pháp Số 33
Thượng nghị sĩ Tiểu bang
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Tina L. Orwall**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐

Khu vực Lập pháp Số 33
Dân biểu Vị trí Số 1
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Edwin Obras**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐ **Chris Martinez**
(Theo Đảng Cộng hòa)
- ☐

Tiểu bang

Khu vực Lập pháp Số 33
Dân biểu Vị trí Số 2
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Mia Su-Ling Gregerson**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐ **Yuri Marinchik**
(Theo Đảng Cộng hòa)
- ☐

Khu vực Lập pháp Số 34
Thượng nghị sĩ Tiểu bang
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Emily Alvarado**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐

Khu vực Lập pháp Số 34
Dân biểu Vị trí Số 1
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Brianna K. Thomas**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐

Khu vực Lập pháp Số 34
Dân biểu Vị trí Số 2
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Joe Fitzgibbon**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐ **Mary Anito**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐

Khu vực Lập pháp Số 36
Thượng nghị sĩ Tiểu bang
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Noel C. Frame**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐ **Jillian England**
(Theo Đảng Cộng hòa)
- ☐

Khu vực Lập pháp Số 36
Dân biểu Vị trí Số 1
chức vụ theo đảng
bỏ phiếu cho một ứng cử viên

- ☐ **Julia Grant Reed**
(Theo Đảng Dân chủ)
- ☐

**Tiếp tục bỏ phiếu ở mặt
sau**
3 của 12



Tiểu bang Khu vực Lập pháp Số 36 Dân biểu Vị trí Số 2 chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Liz Berry (Theo Đảng Dân chủ) ☐	Tiểu bang Khu vực Lập pháp Số 43 Thượng nghị sĩ Tiểu bang chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Jamie Pedersen (Theo Đảng Dân chủ) ☐ Hannah Sabio-Howell (Theo Đảng Dân chủ) ☐	Tiểu bang Khu vực Lập pháp Số 46 Thượng nghị sĩ Tiểu bang chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Javier Valdez (Theo Đảng Dân chủ) ☐ Sandra Stephens (Theo Đảng Cộng hòa) ☐
Khu vực Lập pháp Số 37 Thượng nghị sĩ Tiểu bang chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Chipalo Street (Theo Đảng Dân chủ) ☐ Tatiana Brown (Theo Đảng Dân chủ) ☐	Khu vực Lập pháp Số 43 Dân biểu Vị trí Số 1 chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Nicole Macri (Theo Đảng Dân chủ) ☐ Alby Clendennin (Theo Đảng Dân chủ) ☐	Khu vực Lập pháp Số 46 Dân biểu Vị trí Số 1 chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Gerry Pollet (Theo Đảng Dân chủ) ☐ Will Dreher (Theo Đảng Dân chủ) ☐
Khu vực Lập pháp Số 37 Dân biểu Vị trí Số 1 chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Kelabe Tewolde (Theo Đảng Dân chủ) ☐ Sharon Tomiko Santos (Theo Đảng Dân chủ) ☐	Khu vực Lập pháp Số 43 Dân biểu Vị trí Số 2 chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Shaun Scott (Theo Đảng Dân chủ) ☐	Khu vực Lập pháp Số 46 Dân biểu Vị trí Số 2 chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Darya Farivar (Theo Đảng Dân chủ) ☐ Rodney 'Star' Thornley (Theo Đảng Độc lập) ☐
Khu vực Lập pháp Số 37 Dân biểu Vị trí Số 2 chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Jaelynn Scott (Theo Đảng Dân chủ) ☐ Evon McCorkle (Theo Đảng Độc lập) ☐	Khu vực Lập pháp Số 45 Thượng nghị sĩ Tiểu bang chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Manka Dhingra (Theo Đảng Dân chủ) ☐	Khu vực Lập pháp Số 47 Thượng nghị sĩ Tiểu bang chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Claudia Kauffman (Theo Đảng Dân chủ) ☐ Kristina Soltys (Theo Đảng Cộng hòa) ☐
Khu vực Lập pháp Số 41 Dân biểu Vị trí Số 1 chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Janice Zahn (Theo Đảng Dân chủ) ☐ Elle Nguyen (Theo Đảng Cộng hòa) ☐	Khu vực Lập pháp Số 45 Dân biểu Vị trí Số 1 chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Roger Goodman (Theo Đảng Dân chủ) ☐ JoAnn Tolentino (Theo Đảng Cộng hòa) ☐	Khu vực Lập pháp Số 47 Dân biểu Vị trí Số 1 chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Debra Jean Entenman (Theo Đảng Dân chủ) ☐ Cobi Clark (Theo Đảng Tự do) ☐
Khu vực Lập pháp Số 41 Dân biểu Vị trí Số 2 chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ My-Linh T Thai (Theo Đảng Dân chủ) ☐ Michael Rosen (Theo Đảng Độc lập) ☐	Khu vực Lập pháp Số 45 Dân biểu Vị trí Số 2 chức vụ theo đảng bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Vanessa Kritzer (Theo Đảng Dân chủ) ☐ John P Gibbons (Theo Đảng Cộng hòa) ☐	



Tòa Phúc thắm, Phân khu Số 1, Khu vực Số 1		Khu vực Bầu cử Đông Bắc	Khu vực Bầu cử Đông Nam
Thẩm phán Vị trí Số 5 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ David S. Mann ☐	Thẩm phán Vị trí Số 6 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Denice Gagner ☐	Thẩm phán Vị trí Số 3 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Tricia Grove Johnson ☐	
Thẩm phán Vị trí Số 6 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Bill A. Bowman ☐	Thẩm phán Vị trí Số 7 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Peter Peaquin ☐	Thẩm phán Vị trí Số 4 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Corinna Harn ☐	
Khu vực Bầu cử Đông Bắc		Khu vực Bầu cử Shoreline	Thẩm phán Vị trí Số 5 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Joshua C. Harris ☐ Heather M. Barker ☐
Thẩm phán Vị trí Số 1 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Jan Trasen ☐ Bianca Tse ☐	Thẩm phán Vị trí Số 1 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Raul Martinez ☐	Thẩm phán Vị trí Số 6 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Rhonda Laumann ☐	
Thẩm phán Vị trí Số 2 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Michelle Gehlsen ☐	Thẩm phán Vị trí Số 2 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Karama H. Hawkins ☐	Khu vực Bầu cử Tây Nam	
Thẩm phán Vị trí Số 3 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Lisa O'Toole ☐	Khu vực Bầu cử Đông Nam	Thẩm phán Vị trí Số 1 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Brian Todd ☐	
Thẩm phán Vị trí Số 4 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Kevin Peck ☐	Thẩm phán Vị trí Số 1 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Leah Taguba ☐	Thẩm phán Vị trí Số 2 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Andrea Samonica Jarmon ☐	
Thẩm phán Vị trí Số 5 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Jill Klinge ☐	Thẩm phán Vị trí Số 2 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Matthew York ☐	Thẩm phán Vị trí Số 3 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ ☐	
			Tiếp tục bỏ phiếu ở mặt sau 6 của 12 

Khu vực Bầu cử Tây Nam		Khu vực Bầu cử phía Tây	Thành phố
Thẩm phán Vị trí Số 3 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Mitch Greene ☐	Thẩm phán Vị trí Số 4 Nhiệm kỳ ngắn hạn và trọn nhiệm kỳ chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Yvonne Chin ☐	Thành phố Clyde Hill Đề xuất Số 1 Thuế bổ sung để Tiếp tục Cung cấp các Dịch vụ An Toàn Công cộng và Quản lý việc Sử dụng Đất tại Clyde Hill Nhằm tài trợ cho các dịch vụ an toàn công cộng và quản lý việc sử dụng đất, đồng thời để duy trì vị thế là một thành phố độc lập, Hội đồng Thành phố Clyde Hill đã thông qua Nghị quyết Số 725 đề xuất tăng thuế bất động sản thông thường từ khoảng \$0.30 lên \$0.50 trên mỗi \$1,000 giá trị bất động sản được thẩm định cho năm 2027, với mức tăng 3% mỗi năm đối với hệ số giới hạn hàng năm trong giai đoạn 2028-2036. Các trường hợp miễn trừ được áp dụng cho người cao niên, cựu chiến binh và người khuyết tật hội đủ điều kiện theo quy định tại RCW 84.36.381. Đề xuất này có nên được chấp thuận không? ☐ Có ☐ Không	
Thẩm phán Vị trí Số 4 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Fa'amomoi Masaniai, Jr. ☐ Harry Steinmetz ☐	Thẩm phán Vị trí Số 5 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Kristin Shotwell ☐		
Thẩm phán Vị trí Số 5 Nhiệm kỳ ngắn hạn và trọn nhiệm kỳ chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Noel Merfeld ☐ Renee Walls ☐	Thành phố Thành phố Bothell Đề xuất Số 1 Sáp nhập Vào Cơ quan Cứu hỏa Khu vực thuộc Sở Cứu hỏa Shoreline Hội đồng Thành phố Bothell đã thông qua Nghị quyết Số 1784, phê duyệt việc sáp nhập vào Cơ quan Cứu hỏa Khu vực thuộc Sở Cứu hỏa Shoreline và sửa đổi kế hoạch liên quan. Để duy trì mức độ dịch vụ cứu hỏa và cấp cứu y tế hiện tại đồng thời mang lại sự bền vững lâu dài về tài chính và vận hành cho các dịch vụ này trong Bothell, liệu Bothell có nên được sáp nhập và trở thành một phần của Cơ quan Cứu hỏa Khu vực thuộc Sở Cứu hỏa Shoreline, có hiệu lực từ ngày 1 tháng 3 năm 2027, theo nội dung sửa đổi kế hoạch, như đã quy định trong Nghị quyết Số 1784 hay không? ☐ Có ☐ Không		
Khu vực Bầu cử phía Tây			
Thẩm phán Vị trí Số 1 Nhiệm kỳ ngắn hạn và trọn nhiệm kỳ chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Bardi Martin ☐ Nyjat Rose-Akins ☐			
Thẩm phán Vị trí Số 2 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Kuljinder K. Dhillon ☐			
Thẩm phán Vị trí Số 3 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Rebecca Robertson ☐			

Tiếp tục bỏ phiếu ở mặt sau

7 của 12

Thành phố	Thành phố	Thành phố
Thành phố Issaquah Đề xuất Số 1 Trái phiếu dành cho các Công viên và Không gian Mở Hội đồng Thành phố Issaquah đã thông qua Sắc lệnh Số 3142, liên quan đến việc phát hành trái phiếu cho các dự án công viên, đường mòn và khu vui chơi giải trí. Nếu được thông qua, đề xuất này sẽ cho phép Thành phố: hoàn thành nhiều dự án khác nhau, bao gồm sân thể thao và sân chơi, đường mòn mới, cải tạo điểm bắt đầu đường mòn (trailhead), phục hồi Ngôi nhà Ek tại Công viên Confluence, cải thiện sân chơi, xây dựng công viên mới dành cho chó và các hạng mục cải tạo cơ sở hạ tầng liên quan; phát hành trái phiếu nghĩa vụ chung trị giá không quá \$18,000,000 đáo hạn trong vòng 20 năm; và thu thuế bất động sản bổ sung hằng năm để chi trả và thanh toán khoản trái phiếu đó, tất cả theo quy định tại Sắc lệnh Số 3142. Đề xuất này có nên được chấp thuận không? ☐ Có ☐ Không	Thành phố Kenmore Đề xuất Số 1 Thuế dành cho Quản lý Khí hậu và Môi trường, Nhà ở có Giá phải chăng và các Dịch vụ Nhân sinh Hội đồng Thành phố Kenmore đã thông qua Sắc lệnh 26-0644 liên quan đến việc tài trợ cho các chương trình và dịch vụ. Để tài trợ cho việc Quản lý Khí hậu và Môi trường, Nhà ở có Giá phải chăng và các Dịch vụ Nhân sinh, đề xuất này tăng mức thuế bất động sản thông thường tối đa của Kenmore lên \$1.25/\$1,000 để thu vào năm 2027; ấn định đặt hệ số giới hạn cho việc tăng thuế bất động sản thông thường của Kenmore trong giai đoạn 2028-2032 là 6%; cho phép sử dụng số tiền thuế của năm 2032 làm cơ sở để tính các khoản thuế tiếp theo (theo RCW 84.55); và miễn thuế cho người cao niên, cựu chiến binh và những người hội đủ điều kiện khác (theo RCW 84.36). Đề xuất này có nên được chấp thuận không? ☐ Có ☐ Không	Thành phố Lake Forest Park Đề xuất Số 1 Nâng Giới hạn Mức thuế dành cho các Dịch vụ An toàn Công cộng Hội đồng Thành phố Lake Forest Park đã thông qua Nghị quyết Số 26-2084 để tài trợ cho các Dịch vụ An toàn Công cộng. Đề xuất này sẽ tài trợ cho các Dịch vụ An toàn Công cộng theo Nghị quyết, bao gồm các dịch vụ cảnh sát, thiết bị an toàn, điều phối 911, dịch vụ quản lý tình trạng khẩn cấp, dịch vụ nhà giam và ứng phó khủng hoảng sức khỏe tâm thần bằng cách tạm thời ấn định tổng mức thuế suất thông thường tối đa là \$0.88920/\$1,000 để thu vào năm 2027, cùng với mức tăng hằng năm trong 5 năm tiếp theo dựa trên lạm phát (chỉ số CPI-U của Khu vực Seattle). Những người cao niên có thu nhập thấp, cựu chiến binh khuyết tật, và những người khuyết tật khác hội đủ điều kiện sẽ được miễn thuế theo RCW 84.36.381. Đề xuất này có nên được chấp thuận không? ☐ Có ☐ Không Tiếp tục bỏ phiếu ở mặt sau sau 8 của 12 

Thành phố	Thành phố	Tòa án Thành phố Seattle
Thành phố Milton Đề xuất Số 1 Thuế Bán hàng và Sử dụng Bổ sung dành cho Cảnh sát và An toàn Công cộng Hội đồng Thành phố Milton đã thông qua Nghị quyết 26-2005 liên quan đến đề xuất nhằm duy trì nguồn kinh phí cho dịch vụ cảnh sát và an toàn công cộng. Nếu được thông qua, đề xuất này sẽ tăng mức thuế bán hàng và sử dụng thêm một phần mười của một phần trăm (0.001) để cung cấp nguồn tài chính liên tục cho các mục đích an toàn công cộng được cho phép theo RCW 82.14.450, chẳng hạn như đảm bảo đủ nhân lực thực thi pháp luật. Mức tăng này sẽ có hiệu lực vào năm 2027. Đề xuất này có nên được chấp thuận không? ☐ Có ☐ Không	Thành phố SeaTac Đề xuất Số 1 Thuế Bán hàng và Sử dụng dành cho Phòng cháy Chữa cháy và Tư pháp Hình sự Hội đồng Thành phố SeaTac đã thông qua Sắc lệnh Số 26-1017 liên quan đến việc tài trợ cho an toàn công cộng và các dịch vụ khác của Thành phố. Nếu được thông qua, đề xuất này sẽ tăng mức thuế bán hàng và sử dụng của Thành phố thêm 1/10 của 1% (0.1%) để cung cấp nguồn kinh phí cho các dịch vụ an toàn công cộng, bao gồm nhưng không giới hạn ở, phòng cháy chữa cháy, phòng ngừa hỏa hoạn và ứng phó y tế khẩn cấp; hỗ trợ, tuyển dụng và duy trì nhân sự cho lực lượng thực thi pháp luật; các mục đích tư pháp hình sự; vận hành, bảo trì và đầu tư cơ sở hạ tầng an toàn công cộng; cùng các hoạt động và dịch vụ an toàn công cộng khác được cho phép theo RCW 82.14.450. Đề xuất này có nên được chấp thuận không? ☐ Có ☐ Không	Thẩm phán Vị trí Số 1 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Cat McDowall Thẩm phán Vị trí Số 2 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Katharine Edwards Thẩm phán Vị trí Số 3 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Pooja Vaddadi Thẩm phán Vị trí Số 4 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Anita Crawford-Willis Thẩm phán Vị trí Số 5 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Gabe Rothstein ☐ Garmon Newsom Thẩm phán Vị trí Số 6 chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Shantrice Anderson
	Thành phố Seattle Khu vực Hội đồng Số 5 nhiệm kỳ còn lại 1 năm chức vụ phi đảng phái bỏ phiếu cho một ứng cử viên ☐ Nilu Jenks ☐ Julie Kang	Tiếp tục bỏ phiếu ở mặt sau 9 của 12

Học khu

Học Khu Kent Số 415

Đề xuất Số 1

Thay thế khoản Thuế sắp Hết hạn dành cho các Chương trình và Hoạt động Giáo dục

Hội đồng Quản trị của Học Khu Kent Số 415 đã thông qua Nghị quyết Số 1718 liên quan đến đề xuất nhằm hỗ trợ chi phí cho các chương trình và hoạt động giáo dục. Nếu được chấp thuận, đề xuất này sẽ cho phép Học khu thu các khoản thuế bổ sung sau đây, thay thế một khoản thuế sắp hết hạn, đối với tất cả các bất động sản chịu thuế trong Học khu, để hỗ trợ cho các chương trình và hoạt động giáo dục mà không được tài trợ bởi chương trình giáo dục cơ bản theo luật của Tiểu bang.

	Mức Thuế	
	Ước tính/\$1,000	
	Giá trị được	
<u>Năm thu thuế</u>	<u>Thẩm định</u>	<u>Số tiền Thuế</u>
2028	\$1.95	\$104,700,000
2029	\$1.93	\$111,100,000
2030	\$1.88	\$115,700,000
2031	\$1.84	\$121,400,000

Đề xuất này có nên được chấp thuận không?

Ó **Có**

☐ Không

Có

☐ **Không**

Tiếp tục bỏ phiếu ở mặt sau



11 của 12

Đặc khu	
Khu Phòng cháy Chữa cháy Quận King Số 20 Đề xuất Số 1 Trái phiếu để Cải thiện các Cơ sở Cứu hỏa và Ứng phó Khẩn cấp Hội đồng Ủy viên Cứu hỏa của Khu Phòng cháy Chữa cháy Quận King Số 20 đã thông qua Nghị quyết Số 2026-002, liên quan đến các cơ sở ứng phó khẩn cấp nhằm bảo vệ sức khỏe, tính mạng và tài sản của cộng đồng. Đề xuất này sẽ cho phép Khu cứu hỏa: cải thiện cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất hỗ trợ ứng phó khẩn cấp tại hai địa điểm thuộc quyền sở hữu của Khu cứu hỏa; cải tạo và hiện đại hóa trạm cứu hỏa hiện có; mua sắm trang thiết bị chữa cháy và ứng phó khẩn cấp; phát hành trái phiếu nghĩa vụ chung với tổng trị giá không quá \$16,000,000 đáo hạn trong vòng 20 năm; và đánh thuế bất động sản bổ sung hằng năm để hoàn trả trái phiếu, tất cả như được quy định trong Nghị quyết Số 2026-002. Đề xuất này nên được: ☐ Chấp thuận ☐ Bác bỏ	Khu Nghĩa trang Quận King Số 1 Đề xuất Số 1 Thuế để Duy trì và Cải thiện các Dịch vụ tại Nghĩa trang Vashon Để hỗ trợ chi phí vận hành, hiện đại hóa và duy trì hồ sơ an táng, mua sắm thiết bị thiết yếu, thúc đẩy phát triển các phương pháp an táng thân thiện với môi trường và tạo điều kiện thuận lợi cho việc mua thêm đất, Hội đồng Khu Nghĩa trang Quận King Số 1 đã thông qua Nghị quyết Số 295 đề xuất tăng vĩnh viễn mức thuế bất động sản thông thường từ khoảng \$.03 (\$.02816) lên \$.05 trên mỗi \$1000 giá trị bất động sản được thẩm định, bắt đầu từ năm 2027. Đề xuất này nên được: ☐ Chấp thuận ☐ Bác bỏ
Kết thúc lá phiếu Bỏ phiếu ở cả hai mặt của lá phiếu	